

Đ/c: Số 5A ngõ 252/53 Tây Sơn, Đống Đa, HN

Môn: HÌNH HỌC LỚP 11

Thứ Ngày

PHIẾU SỐ 33**ĐIỂM SỐ**

Họ tên:

Nhận xét:

(*Ước mơ* chỉ thành hiện thực khi bạn **nỗ lực hành động**,Hãy hành động vì *ước mơ của bạn* !)

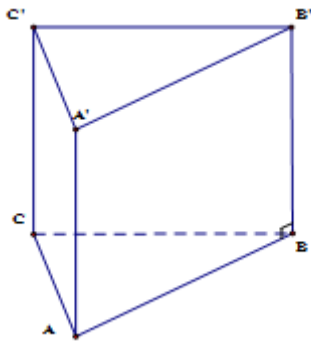
=====^^=====

BÀI 33. TỔNG ÔN**TRẮC NGHIỆM.**

Câu 1: Cho hình chóp $S.ABC$ có SB vuông góc với mặt phẳng (ABC) . Khoảng cách từ điểm S đến mặt phẳng (ABC) bằng đoạn nào sau đây?

- A.** BC . **B.** SB . **C.** SA . **D.** AB .

Câu 2: Cho hình lăng trụ **đứng** $ABC.A'B'C'$ (Minh họa hình vẽ dưới). Khẳng định nào sau **đúng**:



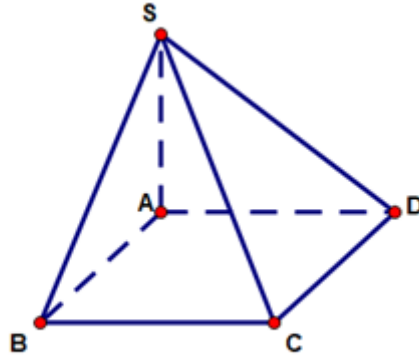
- A.** $AC \perp (ABB'A')$. **B.** $(ACC'A') \perp (ABB'A')$.
C. $(ABC) \perp (ABB'A')$. **D.** $(ABC) \perp (ACB')$.

Câu 3: Cho hình chóp đều $S.ABCD$. Điểm O là tâm của ABCD. Khẳng định nào sau **sai**:

- A.** $(SAC) \perp (SBD)$. **B.** $(SAC) \perp (ABCD)$.

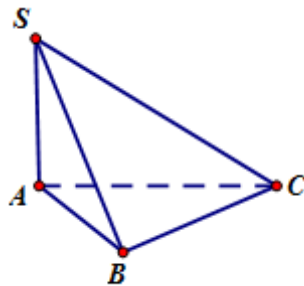
- C. $(SAB) \perp (ABCD)$. D. $SO \perp (ABCD)$.

Câu 4: Cho hình chóp $S.ABCD$ có đáy $ABCD$ là hình chữ nhật và $SA \perp (ABCD)$ (tham khảo hình dưới đây). Góc giữa đường thẳng SD và mặt phẳng $(ABCD)$ là:



- A. $\angle ASD$. B. $\angle DAS$. C. $\angle SDA$. D. $\angle SDC$.

Câu 5: Cho hình chóp $S.ABC$ có SA vuông góc với mặt phẳng (ABC) (minh họa như hình vẽ dưới). Khẳng Định nào sau đây **sai**?



- A. $SA \perp BC$. B. $SA \perp SB$.
C. $SA \perp AB$. D. $SA \perp AC$.

Câu 6: Thể tích V của khối **lăng trụ** có chiều cao bằng 3 và diện tích đáy bằng 5 là:

- A. $V = 8$. B. $V = 15$. C. $V = 5$. D. $V = 60$.

Câu 7: Thể tích của khối **chóp** có chiều cao bằng h và diện tích đáy bằng B là:

A. $V = \frac{1}{2} Bh$.

B. $V = Bh$.

C. $V = \frac{1}{6} Bh$.

D. $V = \frac{1}{3} Bh$.

Câu 8: Cho hình chóp $S.ABC$ có đáy ABC là tam giác đều cạnh a , cạnh bên SA vuông góc với đáy, đường thẳng SC tạo với đáy một góc bằng 60° . Thể tích của khối chóp $S.ABC$ bằng

A. $\frac{a^3}{2}$.

B. $\frac{3a^3}{4}$.

C. $\frac{a^3}{8}$.

D. $\frac{a^3}{4}$.

TỰ LUẬN.

Câu 9: Cho hình chóp $S.ABCD$ có đáy $ABCD$ là hình vuông tâm O , cạnh a .

Cạnh bên $SA = \frac{a\sqrt{15}}{2}$ và vuông góc với mặt đáy ($ABCD$).

a) Chứng minh mặt phẳng (SAC) vuông góc với mặt phẳng (SBD)

b) Tính khoảng cách d từ O đến mặt phẳng (SBC).

Câu 10: Cho hình chóp đều $S.ABCD$ có cạnh đáy bằng $4a$, khoảng cách giữa hai đường thẳng SA và CD bằng $2a$. Tính thể tích khối chóp $S.ABCD$ theo a .